TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NGỌC HỒI** **TỈNH KON TUM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 06/2020/QĐST-HNGĐ	*Ngọc Hồi, ngày 11 tháng 02 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGỌC HỒI, TỈNH KON TUM

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 58, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 22/2020/TLST-HNGĐ ngày 14-01-2020, về việc: *"Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận nuôi con chung",* gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

+ Chị Phùng Thị T, sinh năm 1975;

+ Anh Cao Hữu D, sinh năm 1979.

Cùng địa chỉ: Thôn I, xã Y, huyện NH, tỉnh Kon Tum.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Tại phiên hòa giải đoàn tụ không thành ngày 03-02-2020, những người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Chị Phùng Thị T và anh Cao Hữu D đã tự nguyện thỏa thuận được với nhau về các vấn đề như sau:

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Phùng Thị T và anh Cao Hữu D thuận tình ly hôn.

[3] Về con chung: Chị Phùng Thị T và anh Cao Hữu D có một con chung tên Cao Anh Th, sinh ngày ….. Các đương sự thỏa thuận: Giao con chung cho chị Phùng Thị T trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi con đủ 18 tuổi và có khả năng lao động, tự lập được. Anh Cao Hữu D cấp dưỡng tiền nuôi con mỗi tháng 1.500.000đồng *(một triệu, năm trăm nghìn đồng)*. Thời gian cấp dưỡng

tính từ ngày 01-3-2020 cho đến khi cháu Th đủ 18 tuổi và có khả năng lao động, tự lập được.

[4] Về tiền lãi chậm thi hành án: Kể từ ngày đến hạn cấp dưỡng nuôi con, nếu anh Cao Hữu D không trả đủ số tiến cấp dưỡng nêu trên thì phải trải lãi đối với tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Mức lãi suất chậm trả theo thỏa thuận của các bên đương sự là 12%/năm.

[5] Về tài sản chung, công nợ: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[6] Về lệ phí ly hôn sơ thẩm: Chị Phùng Thị T nhận nộp toàn bộ lệ phí ly hôn sơ thẩm.

[7] Xét thấy việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03-02-2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

[8] Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự, cụ thể:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phùng Thị T và anh Cao Hữu D.

- Về con chung: Công nhận sự thỏa thuận giữa chị Phùng Thị T và anh Cao Hữu D về việc nuôi con như sau:

+ Khi ly hôn chị Phùng Thị T được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung - cháu Cao Anh Th, sinh ngày …… cho đến khi con đủ 18 tuổi, tự lập được.

+ Anh Cao Hữu D cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 1.500.000đồng *(một triệu, năm trăm nghìn đồng)*. Thời gian cấp dưỡng tính từ ngày 01-3-2020 cho đến khi cháu Cao Anh Th đủ 18 tuổi và có khả năng lao động, tự lập được. Chị Phùng Thị T là người đại diện theo pháp luật của cháu Cao Anh Th được trực tiếp nhận số tiền anh Cao Hữu D cấp dưỡng nuôi con.

Về tiền lãi chậm thi hành án: Kể từ ngày đến hạn cấp dưỡng nuôi con, nếu anh Cao Hữu D không trả đủ số tiến cấp dưỡng nêu trên thì phải trải lãi đối với tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Mức lãi suất chậm trả theo thỏa thuận của các bên đương sự là 12%/năm.

Sau khi ly hôn, việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung được thực hiện theo quy định tại các Điều 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và Gia đình.

- Về tài sản chung: Chị Phùng Thị T và anh Cao Hữu D không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí ly hôn sơ thẩm: Chị Phùng Thị T tự nguyện chịu toàn bộ 300.000đồng *(ba trăm nghìn đồng)* tiền lệ phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000đồng *(ba trăm nghìn đồng)* chị Phùng Thị T đã nộp tạm ứng lệ phí theo Biên lai thu tiền số: AA/2016/0000500 ngày 14-01-2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ngọc Hồi. Chị Phùng Thị T đã nộp đủ tiền lệ phí ly hôn sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND t. Kon Tum;
- VKSND h. Ngọc Hồi;
- UBND xã Y, h. NH;
- Chi cục THADS h. Ngọc Hồi;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Phan Trường Thọ